

THẾ GIỚI QUAN HUYỀN THOẠI CỦA NGƯỜI VIỆT CỔ

LEGENDARY WORLDVIEW OF THE ANCIENT VIETNAMESE PEOPLE

Đinh Thị Phụng

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng; dtphuong@ued.udn.vn

Tóm tắt - Thế giới quan có vai trò quan trọng trong cuộc sống của con người, được ví như chiếc la bàn định hướng và điều chỉnh hành vi của con người. Trong hệ thống truyền thần thoại và truyền thuyết ở giai đoạn văn hóa Đông Sơn, người Việt cổ đã xây dựng thế giới quan huyền thoại thông qua quan niệm về sự hình thành vũ trụ, các giống loài và con người; giải thích về các hiện tượng của tự nhiên và xây dựng hệ giá trị định hướng và điều chỉnh hành vi của cộng đồng người. Mặc dù thế giới quan huyền thoại này là cách giải thích cảm tính và siêu hình, chưa vượt khỏi tồn tại xã hội nhưng có sức hấp dẫn lớn trong định hướng niềm tin, giáo dục thế hệ trẻ gìn giữ và phát huy hệ giá trị nền tảng trong cuộc sống tinh thần của con người.

Từ khóa - Thế giới quan; Huyền thoại; Thần thoại; Người Việt cổ; Truyền thuyết

Abstract - The worldview with knowledge and belief as two main components plays an important role in human life. In legends and myths, ancient Vietnamese people have portrayed the vivid, authentic picture of their life. It mainly explains the formation of the universe, species and people as well as the phenomena of nature, and develops a system of values that orient and regulate human behavior such as patriotism and national pride. This is a mythical, rustic worldview based on human senses. This worldview is consistent with the level of awareness, the development of economic, socio-political life of the Vietnamese Dong Son culture period. Today, that legendary world still has great appeal to the younger generations in education about the source of , beauty in our spiritual life.

Key words - Worldview; Legend; Myths; The ancient Vietnamese; Myth

1. Đặt vấn đề

Trong buổi bình minh dựng nước, người Việt cổ¹ đã xây dựng đời sống vật chất và tinh thần phong phú, khẳng định được sự phát triển của mình trên nhiều lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội và đặc biệt là trong xây dựng nhà nước Văn Lang. Cư dân Việt cổ đã khắc họa một cách sinh động, chân thực đời sống của mình trong truyền thuyết, thần thoại, hệ thống tín ngưỡng, tôn giáo đa dạng, phong phú. Tương ứng với trình độ nhận thức còn nhiều hạn chế, họ đã giải thích về sự hình thành vũ trụ, giống loài, con người và xây dựng hệ thống giá trị định hướng và điều chỉnh hành vi của con người. Đây chính là thế giới quan huyền thoại của người Việt cổ. Mặc dù còn nhiều hạn chế, thế giới quan huyền thoại vẫn có sức hấp dẫn, tiếp tục định hướng và điều chỉnh hành vi của con người trong xã hội ngày nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Khái niệm và phân loại thế giới quan

2.1.1. Khái niệm thế giới quan

Thế giới quan, nhân sinh quan và giá trị quan là ba trụ cột không thể thiếu được trong cuộc sống của con người. Trong đó, thế giới quan được ví như chiếc la bàn định hướng hành vi của con người, giúp cuộc sống con người thêm ý nghĩa.

Trong *Từ điển Triết học*, thế giới quan được giải thích: “Thế giới quan là toàn bộ những nguyên tắc, quan điểm và niềm tin quy định hướng hoạt động và quan hệ của từng người, của một tập đoàn xã hội, của một giai cấp hay của một xã hội nói chung đối với thực tại” [6, tr.539]. Theo cách hiểu này, thế giới quan chính là sự phản ánh tồn tại xã hội thông qua những nguyên tắc, quan điểm và niềm tin. Phản ánh của thế giới quan khác với phản ánh thông thường ở chỗ nó quy định, định hướng hoạt động của con người, trở thành niềm tin trong hoạt động của con người. Thế giới quan được cấu thành gồm hai thành tố quan trọng là *tri thức*

(thể hiện qua quan điểm, nguyên tắc) và *niềm tin*. Tri thức là cơ sở trực tiếp cho sự hình thành thế giới quan, song nó chỉ gia nhập thế giới quan khi nó đã trở thành niềm tin định hướng hoạt động của con người, giúp cho hoạt động của con người có hiệu quả hơn. Yếu tố tri thức phụ thuộc vào trình độ nhận thức và hiểu biết của con người, phụ thuộc vào sự phân chia giai cấp trong xã hội. Trong xã hội có giai cấp, mỗi giai cấp có địa vị kinh tế khác nhau, có vai trò khác nhau sẽ hình thành nên các quan điểm, nguyên tắc khác nhau khi phản ánh thế giới. Mỗi giai cấp tồn tại hệ giá trị điều chỉnh hành vi của giai cấp mình. Do đó, không thể có một thế giới quan duy nhất cho mọi tầng lớp trong xã hội. Thế giới quan bao giờ cũng mang tính giai cấp.

Thế giới quan là kết quả trực tiếp của quá trình con người nhận thức và phản ánh thế giới nên nó phải ra đời từ thực tiễn cuộc sống, gắn bó chặt chẽ với thực tiễn cuộc sống. Vì vậy, không lấy gì lạ khi rất nhiều giáo trình ghi nhận cách hiểu phổ thông nhất về thế giới quan: “*Thế giới quan là hệ thống các quan điểm lý luận chung nhất về thế giới và về vị trí của con người trong thế giới đó*” [2, tr.23]. Bức tranh về thế giới, “thế giới trong cảm thụ của con người” được khái quát thông qua hệ thống các quan điểm lý luận chung nhất. Xét về mặt nội dung, cấu thành nên hệ thống các quan điểm lý luận chung nhất bao gồm nhiều thành tố: tri thức, tư tưởng, lý tưởng, niềm tin v.v, thể hiện trên nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên, khi thực hiện chức năng của mình thì những yếu tố trên thường có xu hướng giản lược hóa, lý tưởng hóa thành những khuôn mẫu điều chỉnh hành vi của con người. Đây chính là điểm quan trọng nhất để nhận biết những kiến giải trở thành thế giới quan.

Tiếp cận thế giới quan ở góc độ nội dung, các quan điểm trên đều thừa nhận rằng, tri thức và niềm tin (điều chỉnh hành vi của con người) là hai thành tố quan trọng nhất. Tác giả cũng đồng thuận với quan điểm này. Với trình độ nhận thức còn hạn chế, thế giới quan của người Việt cổ

¹Giai đoạn văn hóa Đông Sơn

tập trung giải thích về hiện tượng tự nhiên, nguồn gốc giống loài và con người – thành tố tri thức; bước đầu xây dựng được hệ thống giá trị định hướng hành vi của con người như lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tự hào về sản phẩm của nền nông nghiệp lúa nước – thành tố niềm tin.

2.1.2. Phân loại thế giới quan

Trong phân loại thế giới quan, người ta thường căn cứ vào trình độ nhận thức của con người. Theo đó, có thể phân chia thế giới quan thành 3 loại cơ bản sau: Thế giới quan huyền thoại, thế giới quan tôn giáo và thế giới quan triết học.

Thế giới quan huyền thoại: phản ánh nhận thức của con người trong xã hội nguyên thủy, được hình thành trên cơ sở niềm tin ngây thơ của con người về nguồn gốc, bản chất và các hiện tượng tự nhiên trong thế giới. Thế giới quan huyền thoại được thể hiện chủ yếu trong thần thoại, truyền thuyết. **Thế giới quan tôn giáo:** là thế giới quan có niềm tin mãnh liệt vào sức mạnh của lực lượng siêu nhiên trong đời sống con người, được thể hiện dựa trên cơ sở tín ngưỡng và đức tin của con người về nguồn gốc, bản chất, sự hình thành vũ trụ. **Thế giới quan triết học:** là loại hình thế giới quan phát triển nhất, phổ biến nhất, thể hiện trình độ phát triển cao của nhận thức con người. Thế giới quan triết học giải thích về bản chất, nguồn gốc của các sự vật, hiện tượng trong tự nhiên, xã hội và tư duy thông qua hệ thống các khái niệm, phạm trù, quy luật.

Căn cứ vào cách phân loại thế giới quan như trên, bài viết chỉ tập trung phân tích, đánh giá loại thế giới quan huyền thoại được thể hiện trong câu chuyện thần thoại và truyền thuyết ở buổi đầu dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam.

2.2. Khái quát về đời sống của người Việt cổ

Cư dân Việt cổ chủ yếu cư trú và sinh sống ở ven các con sông lớn như sông Hồng, sông Mã, sông Cả ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, một số ít sống rải rác dọc miền núi các thung lũng miền Bắc, miền Trung của nước ta.

Về điều kiện kinh tế, người Việt cổ cư trú trên vùng đất màu mỡ, phì nhiêu, giàu tài nguyên thiên nhiên. Nghề nông mà đặc biệt là trồng lúa nước và chăn nuôi là hai ngành nghề phát triển nhất trong xã hội. Trong nông nghiệp, họ biết sử dụng nhiều công cụ bằng đồng: lưỡi cày, thuổng, xẻng, rìu. Sự phong phú của các loại khoáng sản trên đất Việt buổi đầu dựng nước là cơ sở cho nghề làm gốm, chế tác đá và nghề luyện kim phát triển.

Về chính trị - xã hội, tương ứng với sự phát triển của nền kinh tế nông nghiệp, sự phân công lao động xã hội giữa nông nghiệp, thủ công nghiệp với sự mở rộng trao đổi buôn bán, trong xã hội xuất hiện những thay đổi khá sâu sắc, hình thành các tầng lớp xã hội khác nhau: Quý tộc, nô tì, tầng lớp dân tự do; Xây dựng nhà nước Văn Lang, đứng đầu nhà nước là Vua, dưới Vua có các Lạc hầu và Lạc tướng. Cả nước chia thành 15 bộ gồm có: “Giao Chỉ, Chu Diên, Phúc Lộc, Vũ Ninh, Việt Thường, Ninh Hải, Dương Tuyền, Lục Hải, Vũ Định, Hoài Hoan, Cửu Chân, Tân Hưng, Cửu Đức, Văn Lang” [1, tr.23]. Thời kỳ này, người Việt cổ đã có nhà cửa khang trang, với kiểu nhà sàn độc đáo; hình thành một số phong tục trong đời sống hàng ngày.

Những nét cơ bản trong đời sống kinh tế, chính trị - xã hội của thời kỳ dựng nước đã chứng tỏ rằng, người Việt cổ

đã xây dựng nên một quốc gia, khẳng định được sự phát triển kinh tế, chính trị và văn hóa nhất định; khẳng định được chủ quyền của đất nước, khẳng định được sự tồn tại của một nền văn minh lâu đời bên các con sông lớn ở miền Bắc và Bắc Trung Bộ của nước ta hiện nay. Trên cơ sở những tiền đề quan trọng này, thế giới quan huyền thoại của người Việt cổ được hiện ra một cách sinh động, nhiều màu sắc.

2.3. Những nội dung cơ bản trong thế giới quan huyền thoại của người Việt cổ

Trong hệ thống truyện thần thoại và truyền thuyết tiêu biểu như Thần Trụ Trời; Thần Mưa; Thần Gió; Thần Sấm; Thần núi Tản Viên; Lạc Long Quân; Sơn Tinh và Thủy Tinh; Thánh Gióng; Bánh Chưng Bánh Dày ..., người Việt cổ đã thể hiện sự hiểu biết của mình khi lý giải về sự hình thành vũ trụ, các hiện tượng xảy ra trong tự nhiên. Những lý giải đó phù hợp với trình độ nhận thức, sự phát triển kinh tế, chính trị - xã hội của con người buổi đầu dựng nước. Cũng trong thời kỳ này, họ đã xây dựng và phát triển hệ thống giá trị định hướng và điều chỉnh hành vi của con người. Nổi bật lên là lòng yêu nước, tinh đoàn kết trong cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm bảo vệ đất nước. Hệ thống giá trị này tiếp tục là giá đỡ tinh thần cho Việt Nam trên con đường hội nhập và phát triển.

2.3.1. Quan niệm về sự hình thành vũ trụ, các giống loài và con người

Về sự hình thành của vũ trụ, người Việt cổ chưa giải thích được dựa trên nhận thức lý tính. Họ chủ yếu gán cho chúng một sức mạnh siêu nhiên, có nguồn gốc từ các vị thần. Trong *Thần Trụ Trời*, trời đất ban đầu chỉ là một vùng hỗn độn, tối tăm. Bỗng xuất hiện thần Trụ Trời lấy đầu đội trời xây dựng vũ trụ: “Thừa trời đất còn mịt mù hỗn độn, tự nhiên hiện lên một vị thần to lớn khác thường, đầu đội trời, chân đạp đất, đào đất, vác đá đắp thành một cái cột to cao để chống trời lên, mà phân chia ra trời đất” [5, tr.25]. Sức mạnh siêu nhiên của thần Trụ Trời không giống với sức mạnh vạn năng của Thượng Đế. Thần Trụ Trời cần dùng sức của mình để đào đất, vác đá, đội trời lên cao, tạo ra ranh giới giữa trời và đất. Hình dáng của trời và đất được miêu tả: “Trời như một cái vung úp, đất bằng như một cái mâm vuông, chia ra làm bốn hướng đông, tây, nam, bắc. Chỗ giáp giới trời đất gọi là chân trời” [5, tr.25]. Nhận thức “trời thì tròn mà đất thì vuông” [3, tr.117] trở thành nhận thức phổ biến thời bấy giờ.

Trong thần thoại *Ông Trời*, cư dân Việt cổ đã giải thích rất sinh động về sự hình thành con người và muôn loài. Ông trời có quyền phép vô song, quyền phép tối cao nhất mà vạn vật sau này không thể sánh bằng. Người làm ra tất cả mọi thứ: trái đất, núi non sông biển, mưa, nắng. Trời sinh ra tất cả: loài người, cỏ cây, muôn thú. Từ vật liệu có sẵn trong trời đất, ông Trời nặn ra giống vật và con người: “Trời dùng những chất cặn còn sót lại trong trời đất mà nặn ra đủ mọi giống vật, từ những con to lớn đến những con bé nhỏ như sâu bọ. Sau đó Trời mới gạn lấy chất trong để nặn ra con người. Do đó mà loài người khôn hơn các giống vật” [5, tr.26].

Thần Trụ Trời, Bánh Chưng Bánh Dày, Ông Trời là những thần thoại tiêu biểu giải thích về sự hình thành vũ trụ, giống loài và con người. Khi chưa có cơ sở của nhận

thức lý tính, những lý giải đó cần phải vịn vào một lực lượng siêu nhiên là các vị thần, có sức mạnh vô song, có đức tính như con người, bảo vệ chở che cho cuộc sống của con người, sẵn sàng cứu giúp khi con người gặp khó khăn. Đây cũng là ước mong của cư dân Việt cổ gửi gắm các thế hệ sau, tiếp tục suy tư về những vấn đề của vũ trụ quan.

2.3.2. Giải thích về hiện tượng của tự nhiên

Trong cuộc đấu tranh với thiên nhiên và chinh phục thiên nhiên, người Việt cổ đã sớm nhận thức và giải thích các hiện tượng tự nhiên theo những tri thức mộc mạc, cảm tính. Hiện tượng mưa do thần Mưa tạo nên: “Thần Mưa là thần hình rồng, thường xuống hạ giới hút nước biển, nước sông vào bụng rồi bay lên trời cao phun nước ra làm mưa cho thế gian có nước uống và cây cối, cây cỏ trên mặt đất được tốt tươi” [5, tr.32]. Hiện tượng sấm sét chính là “biểu lộ sự thịnh nộ của trời” [5, tr.31]. Hành động của thần Sét để “xử phạt những người làm hại đến nhân dân mà khéo che giấu, hoặc luật pháp trần gian không xét xử tới. Thần Sét cũng đánh ma quỷ, loài vật, cây cỏ tu luyện thành tinh rồi tìm cách hãm hại người trần” [5, tr.31]. Thần Gió theo lệnh trời “làm ra bão và gió ở thế gian. Hiện tượng nước thủy triều lên xuống chính là “công việc thường ngày thờ nước ra và hít nước vào” của thần Biển. Hiện tượng hằng năm, vào khoảng tháng bảy tháng tám, nước lại dâng lên cao được giải thích: “Thủy Tinh lại dâng nước lên đánh nhau với Sơn Tinh một trận để nhắc nhở mối hận tình ngàn đời” [5, tr.79]. Trong khi giải thích về hiện tượng tự nhiên, người Việt cổ đã xây dựng nên hệ thống phong phú các vị thần và có niềm tin vào các vị thần đó. Đó là thần Sét, thần Mưa, thần Gió, thần Đất, thần Núi, thần Biển, thần Bếp ... Theo cách giải thích của họ thì các vị thần có tính cách giống như con người. Tính tình thần Sét thì cực kỳ nóng nảy; “thần Mưa có tính hay quên có vùng cả năm không đến, sinh ra hạn hán, có vùng lại đến luôn làm thành lụt lội” [5, tr.32]; thần Gió biểu lộ sự giận dữ của trời đối với loài người bằng cách gây nên bão táp để trừng phạt. Vịn vào các vị thần - những lực lượng siêu nhiên để giải thích về các hiện tượng tự nhiên không chỉ là đặc trưng của thế giới quan huyền thoại của người Việt cổ mà còn là đặc trưng của thần thoại nhân loại. Ở đó, các vị thần được linh thiêng hóa, trở thành niềm tin và cả nỗi sợ của cộng đồng.

Ăn đắng sau những lý giải đó là thông điệp gửi gắm cho thế hệ mai sau về ước mong chế ngự và chinh phục được thiên nhiên, xây dựng cuộc sống thuận hòa, gắn bó chặt chẽ với thiên nhiên.

2.3.3. Hệ giá trị định hướng và điều chỉnh hành vi của người Việt cổ

Từ rất sớm, trong đời sống tinh thần của người Việt cổ đã tồn tại hệ thống các vị thần. Họ thờ bái, tôn sùng như một niềm tin mãnh liệt trong cuộc sống. Bất cứ khi nào gặp khó khăn, người ta vịn vào hệ thống các vị thần đó, mong nhận được lời thấu cảm của các vị thần ban cho cuộc sống tốt lành. Thần Trụ trời, Thần Mưa, Thần Gió, Thánh Gióng ..., có sức mạnh siêu nhiên chứ không phải phép màu, có nhiệm vụ cao cả giúp đỡ, bảo vệ cuộc sống của con người nơi trần gian.

Trong *Lạc Long Quân*, người Việt cổ tự hào và có niềm tin vào hai hình tượng chim và rồng: “Ta là giống rồng, nàng là giống tiên, thủy hỏa khác nhau, người thích ở cạn,

người ưa ở nước, không cùng ở chung với nhau một nơi lâu được. Bây giờ một nửa các con theo ta về thủy phủ, còn một nửa thì ở lại với nàng. Tuy đôi bên kẻ ở rừng người ở biển, song đến khi có việc thì tin cho nhau, không được bỏ nhau” [5, tr.49]. Ngày nay, là người con đất Việt, dù lập nghiệp ở đâu, hằng năm vẫn có thể chung tay, chung sức xây dựng và phát triển đất nước, giúp đỡ nhân dân lúc hoạn nạn, khó khăn, dòng máu “con lạc cháu rồng” vẫn chảy trong tim mỗi người dân Việt Nam.

Trong điều kiện lịch sử ngay từ rất sớm phải anh dũng chiến đấu bảo vệ đất nước, giữ vững bờ cõi biên cương đã làm cho người Việt cổ sớm hình thành ý thức bảo vệ đất nước. Họ biết đoàn kết, kết thành sức mạnh to lớn chống lại kẻ thù. Bài học về sức mạnh của đoàn kết đã sản sinh ra những anh hùng của dân tộc như Thánh Gióng, Sơn Tinh, trở thành những nhân vật tiêu biểu với những phẩm chất đáng tự hào. Từ cậu bé lên ba không biết nói cười, bỗng chốc lớn lên thành dũng tướng, cầm roi sắt, phi ngựa sắt, phá tan quân giặc. Trong tâm thức của người Việt, Thánh Gióng là vị thánh bất tử, thuộc tứ bất tử của Việt Nam là biểu tượng cho lòng dũng cảm và đức quên mình cứu dân chúng. Cao hơn cả chính là lòng yêu nước, truyền thống yêu nước của cả dân tộc, là sợi chỉ đỏ gắn kết con người lại với nhau, tạo nên sức mạnh giúp Việt Nam vượt qua được bao khó khăn thử thách.

3. Nhận xét, đánh giá

Thế giới quan huyền thoại của người Việt cổ được phản ánh trong truyền thuyết và thần thoại là cách giải thích cảm tính và siêu hình dựa trên những nhận thức ban đầu về tự nhiên, xã hội và con người. Sự phản ánh thế giới như vậy là kết quả của quá trình con người biết tách mình ra khỏi thiên nhiên, đứng đối lập với thiên nhiên để bước đầu suy tư về những vấn đề của thiên nhiên. Cao hơn nữa, tư duy của con người đã bước đầu biết trăn trở về những vấn đề xuất hiện trong cuộc sống như vai trò của con người trong xã hội, chiến tranh xâm lược, lòng yêu nước, tự hào truyền thống dân tộc. Đối với những vấn đề con người chưa giải thích được, về cơ bản người Việt cổ vịn vào sức mạnh siêu nhiên để giải thích. Thế giới quan huyền thoại gây thò, chất phác đó không đơn giản là phác họa lại bức tranh nhiều màu sắc, sinh động về cuộc sống lao động mà còn là khát vọng của cả dân tộc về cuộc sống hòa bình, ấm no, hài hòa với thiên nhiên. Ngày nay, thế hệ trẻ sẽ không bao giờ quên được khát vọng của thế hệ cha anh trong lao động sản xuất, anh dũng, kiên cường bảo vệ biên cương, Tổ quốc. Thế giới quan huyền thoại của người Việt cổ đã từ rất sớm xây dựng nên những hệ giá trị nền tảng trong đời sống tinh thần của dân tộc. Đó là những phẩm chất quý báu tiếp tục được thế hệ ngày này bồi dưỡng, phát triển như: lòng yêu nước, ý chí quyết tâm bảo vệ Tổ quốc, lòng tự hào về quốc gia dân tộc, tình thương yêu đùm bọc nhau, đoàn kết. Hội nghị trung ương 5 khóa VIII, Đảng ta một lần nữa khẳng định hệ giá trị nền tảng của dân tộc bao gồm: “Đó là lòng yêu nước nồng nàn, ý chí tự cường dân tộc, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân – gia đình – làng xã – Tổ quốc; lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình, đạo lý; đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; sự tinh tế trong ứng xử, tính giản dị trong lối sống” [4].

Niềm tin trong thế giới quan của người Việt cổ đã làm

sống lại những phong tục tập quán trong các lễ nghi, tín ngưỡng của dân tộc; giúp thế hệ trẻ ngày nay hiểu được cội nguồn nét đẹp truyền thống. Dưới ảnh hưởng của nền kinh tế thị trường, những phong tục tập quán đó dễ dàng bị mai một đi và lãng quên. Ở phương diện này, thế giới quan huyền thoại của người Việt cổ trong truyền thuyết, thần thoại có giá trị giáo dục sâu sắc, nhắc nhở thế hệ trẻ biết quý trọng những sản phẩm của nền văn minh nông nghiệp lúa nước. Cuối cùng, phải khẳng định rằng, thế giới quan huyền thoại của người Việt cổ là thế giới quan ngây thơ, chất phác đúng như bản chất “ngây thơ” “chất phác” mà chúng ta hiểu. Những lý giải về hiện tượng tự nhiên, về nguồn gốc các loài hay về chính nguồn gốc con người mang nhiều yếu tố hoang đường, đan xen yếu tố thật, giả trở thành nguồn cảm hứng bất tận cho nhà văn, nhà thơ trong sáng tác nghệ thuật với thông điệp hướng về xây dựng cuộc sống hài hòa với thiên nhiên, hòa bình, âm no, hạnh phúc.

4. Kết luận

Thế giới quan huyền thoại là cách tiếp cận triết học về cuộc sống sinh động của cộng đồng người buổi đầu dựng nước. Cách tiếp cận này cho phép chúng ta một lần nữa khẳng định rằng bức tranh nhiều màu sắc của cuộc sống thửa ban đầu đó chủ yếu do “trực quan sinh động” mang lại; cách giải thích về hiện tượng tự nhiên, nguồn gốc con người, các giống loài mang đậm màu sắc của tư duy siêu hình, vịn vào sức mạnh của vị thần – lực lượng siêu nhiên nhưng thế hệ sau vẫn thấy khá hợp lý và có tính logic. Cùng trình độ phát triển của nhận thức và điều kiện kinh tế, chính

trị - xã hội, các dân tộc khác trên lãnh thổ Việt Nam và nhiều dân tộc khác trên thế giới cũng tồn tại phổ biến thế giới quan huyền thoại tương tự khi giải thích về thế giới, con người. Đối với dân tộc Việt Nam, thế giới quan huyền thoại đó không vượt khỏi tồn tại xã hội, chỉ dừng lại ở sự phản ánh tồn tại xã hội một cách sinh động, trung thực, phản ánh trình độ phát triển của tư duy con người còn khá thấp kém. Sự phản ánh của con người trong thế giới quan đó cũng hết sức đơn giản, chưa đưa ra được dự báo cho tương lai. Tuy nhiên, sức hấp dẫn của thế giới quan này ở chỗ, trước đây và sau này, tri thức phản ánh thế giới quan của người Việt cổ trở thành niềm tin định hướng hành vi cho con người hiện nay, trở thành khuôn mẫu hành động của xã hội. Ngày nay, chúng ta vẫn luôn tự hào và giáo dục cho thế hệ sau về nguồn gốc “con lạc cháu rồng”, bài học của đoàn kết trong đôi mối xây dựng và phát triển đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Doãn Chính, *Lịch sử tư tưởng Triết học Việt Nam thời kỳ dựng nước đến đầu thế kỷ XX*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2013.
- [2] Hội đồng Trung ương, *Triết học Mác – Lênin*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004.
- [3] Lê Duy Lan, *Truyền thuyết Việt Nam*, Tập 1, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 2001.
- [4] Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII, trên trang <http://dangcongsan.vn> (Truy cập ngày 6 tháng 11 năm 2018).
- [5] Doãn Quốc Sỹ, *Thần thoại (Việt Nam – Trung Hoa)*, Quyển 3, Nxb Sáng tạo, Sài Gòn, 1970.
- [6] *Từ điển triết học*, Nxb. Tiến bộ Mát-xcơ – va, 1986.

(BBT nhận bài: 11/11/2018, hoàn tất thủ tục phản biện: 19/02/2019)